Mẫu số 3.1: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128 /CV-PAMC	----------
V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính	*Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025*

Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Nhà đầu tư trái phiếu

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam gửi nội dung công bố thông tin về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1800805372 đăng ký lần đầu ngày 24/02/2029 thay đổi lần thứ: 18 ngày 23/08/2024 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9 tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: 0243.7228257
- Số fax giao dịch: 0243.7228255
- Địa chỉ thư điện tử: traiphieupamc@pamc.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV
- Lĩnh vực hoạt động chính: Hoạt động công ty nắm giữ tài sản
- Mã số thuế: 1800805372

2. Tình hình tài chính

Kỳ báo cáo: Năm 2024 (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024).

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo:

Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1. Vốn chủ sở hữu (đồng):	**605.143.196.968**	**906.346.339.887**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	600.000.000.000	900.000.000.000
Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	4.132.265.555	4.132.265.555
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.010.931.413	2.214.074.332
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	**951.369.360.909**	**823.204.223.777**
- Nợ vay ngân hàng		
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu:	159.709.722.222	0
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	159.709.722.222	0
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước		

+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế		
- Nợ phải trả khác	791.659.638.687	823.204.223.777
1. Phải trả người bán ngắn hạn	489.352.408	10.795.065.185
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	6.263.896.055	16.839.839.344
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.007.247.890	439.273.209
4. Phải trả người lao động	8.523.021.143	8.453.124.916
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	2.314.520.548	0
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	2.160.893.461	2.513.013.910
7. Phải trả ngắn hạn khác	325.464.469.247	357.576.258.209
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	0
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	804.464.684	804.464.684
10. Người mua trả tiền trước dài hạn	15.792.640.730	0
11. Phải trả dài hạn khác	426.839.132.521	425.783.184.320
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,61	0,48
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,57	0,91
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	1,30	3,20
- Hệ số thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn-hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn))	1,30	2,80
- Hệ số thanh toán lãi vay((Lợi nhuận trước thuế và lãi vay)/lãi vay))		
5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,00
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,00
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	65.492.375.573	1.726.057.166
- Lợi nhuận /Lỗ sau thuế trong năm tài chính	62.236.128.075	1.310.703.497
- Lỗ lũy kế (nếu có)	61.225.196.662	0
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,00%	0,08%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,28%	0,14%
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên nghành (DN KD BĐS, tổ chức tín dụng, Công ty chứng khoán…)(nếu có)		

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

Công ty kiểm toán là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

" Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán

Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng."

" Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất."

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Người lập báo cáo	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)*
Trần Thị Thanh Huyền	M.S.D.N:1800805372-C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MTV QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Thanh Ngọc